

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 01-7-2020

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Lý

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- Bà Mai Lương Anh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Ngọc Phú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Thanh Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 792/2019/TLST-HNGĐ ngày 23/12/2019 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2020 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 406/TB-TA, ngày 09/6/2020 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** chị Nguyễn Vũ Huyền C

Nơi cư trú: tổ dân phố LT 1, thị trấn DR, huyện Đ D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

**- Bị đơn:** anh Từ Đặng Đ

Nơi cư trú: thôn Xuân Sơn, xã XT, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Vũ Huyền C trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: chị C và anh Từ Đặng Đ tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2012, tại Ủy ban nhân dân xã XT, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, có tổ

chức lễ cưới theo phong tục. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Đến năm 2015 thì giữa anh chị phát sinh mâu thuẫn, bất hòa. Nguyên nhân là do bất đồng về tính cách, lối sống, anh Đ thường xuyên nhậu nhẹt rồi đánh đập chị, khiến cho không khí gia đình luôn căng thẳng, mệt mỏi. Chị cũng đã nhiều lần nói chuyện với anh Đ để hàn gắn gia đình nhưng không được. Mâu thuẫn của hai anh chị đã trầm trọng nên từ năm 2016 chị đã về nhà mẹ đẻ ở thị trấn DR, huyện Đ D sinh sống. Chị nhận thấy đã không còn tình cảm vợ chồng, hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Đ.

Về con chung: chị và anh Đ có một con chung là Từ Nhật Kim A, sinh ngày: 02/7/2012. Từ trước tới nay, con ở với chị, chị hiện làm công việc đóng hàng rau, củ, thu nhập khoảng 7.500.000 đồng/tháng, do đó chị đề nghị Tòa án giao cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Bị đơn anh Từ Đăng Đ được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Tại bản tự khai ngày 13/01/2020, cháu Từ Nhật Kim A trình bày:* từ trước tới nay cháu sống với mẹ, sau khi ba mẹ ly hôn, cháu có nguyện vọng được sống với mẹ.

Tòa án tiến hành xác minh mâu thuẫn hôn nhân giữa chị C, anh Đ tại địa phương nơi anh chung sống nhưng địa phương không biết được mâu thuẫn giữa hai anh chị.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Vũ Huyền C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn với anh Từ Đăng Đ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, nguyên đơn, bị đơn và thu thập chứng cứ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, Thư ký, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: nhận thấy đời sống vợ chồng đã nảy sinh những mâu thuẫn trong thời gian dài khiến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã sống ly thân nên có cơ sở chấp nhận cho chị C ly hôn với anh Đ. Con chung là cháu Từ Nhật Kim A sinh ngày 02/7/2012 hiện ở với chị C, cháu có nguyện vọng được ở với mẹ nên giao cháu Từ Nhật Kim A cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về tố tụng:** Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa nguyên đơn chị Nguyễn Vũ Huyền C và bị đơn anh Từ Đăng Đ, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Đ đã được tổng hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ.

### **[2] Về nội dung:**

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị C và anh Đ tự nguyện đăng ký kết hôn theo quy định nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai anh chị bất đồng quan điểm sống, khác biệt về tính cách, anh Đ thường xuyên nhậu nhẹt rồi đánh đập chị C, hai anh chị cũng đã không chung sống từ 2016 cho đến nay. Chị C nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Đ.

Bị đơn anh Từ Đăng Đ được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thể hiện thái độ không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy tình trạng hôn nhân giữa chị C và anh Đ đã trầm trọng, cuộc sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị C yêu cầu ly hôn với anh Đ.

*Về con chung:* chị C và anh Đ có một con chung là Từ Nhật Kim A, sinh ngày: 02/7/2012, cháu Kim A sống với mẹ ổn định từ năm 2015 đến nay, cháu Kim A có nguyện vọng được ở với mẹ, do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị C, giao con chung là cháu Kim A cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi để không làm xáo trộn tâm lý của cháu.

Về mức cấp dưỡng nuôi con: chị C không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

*Về tài sản chung, nợ chung:* không có.

**[3]** Về án phí: chị Nguyễn Vũ Huyền C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Vũ Huyền C. Nguyên đơn chị Nguyễn Vũ Huyền C và bị đơn anh Từ Đăng Đ được ly hôn.

2. Về con chung: giao con chung là Từ Nhật Kim A, sinh ngày: 02/7/2012 cho chị Nguyễn Vũ Huyền C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: chị Nguyễn Vũ Huyền C phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0017052 ngày 23/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Nguyễn Vũ Huyền C có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Anh Từ Đăng Đ vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Đà Lạt;
- Chi cục THADS TP Đà Lạt;
- Dương sự;
- UBND xã XT, TP Đà Lạt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương Lý**

